

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 81/2022/HSST

Ngày: 23/6/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thuý Lợi.

2. Ông Ngô Xuân Dệt

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Đăng Khoa - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 23/6/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2022 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 và Q định hoãn phiên toà số 48/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Ngọc H, sinh năm 1972 tại Huế; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Hẻm 206 LTT, tổ 10, phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Ngọc L (*Đã chết*) và Hồ Thị M (*Đã chết*); Bị cáo có vợ là Trần Thị Bạch T, sinh năm 1971 (*Đã ly hôn*) và 03 con.

Tiền án, tiền sự: Không; bị khởi tố và áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/01/2022 đến nay. Hiện đang tại ngoại - Có mặt.

Những người tham gia tố tụng:

- Bị hại: Chị Lê Thị Hồng Q, sinh năm 1978. Nơi cư trú: 61/43 NDC, tổ 5, phường TS, thành phố P, tỉnh Gia Lai - Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1969. Nơi cư trú: 61/37 NDC, tổ 5, phường TS, thành phố P, tỉnh Gia Lai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Ngọc H và bà Lê Thị Hồng Q có quen biết nhau; Ông Lê Văn Tg (Là cha bà Q) và bà Trần Thị Bạch T (Vợ H) có lén lút quan hệ tình cảm với nhau, đã

từng bị H phát hiện. Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 02/12/2021 do bức tức vì nghi ngờ ông Tg và bà T không chấm dứt quan hệ tình cảm bất chính nên H đi xe ôm đến nhà bà T để tìm ông Tg nói chuyện. Khi đến nhà bà Q, thấy cửa cổng không khóa nên H đi vào sân và gọi ông Tg nhiều lần nhưng không có ai trả lời. H đi thẳng đến cửa chính vào nhà bà Q, tiếp tục gọi ông Tg và dùng mũ bảo hiểm đập vào cánh cửa chính, làm vỡ 01 tấm kính cửa rồi đi vào phòng khách; lúc này trong phòng khách có chị Võ Lê Diễm Q (Là con của bà Q). Nghe ồn ào và tiếng kính vỡ, thì bà Q từ phía sau nhà đi lên phòng khách, thấy bà Q, H lớn tiếng hỏi: “Ông Tg đâu” thì bà Q trả lời “Ông Tg không có ở đây”; ngay lập tức, H dùng mũ bảo hiểm đập mạnh xuống bàn uống nước, làm vỡ tấm kính mặt bàn. Bà Q đến ngăn H lại; H dùng mũ bảo hiểm đánh về phía bà Q nhưng không trúng. H tiếp tục dùng mũ bảo hiểm đập mạnh xuống bàn uống nước làm tấm kính bị vỡ văng trúng chân bà Q, gây chảy máu. Tiếp đó H dùng mũ bảo hiểm đập vào màn hình Tivi hiệu Sony 43inch trong phòng khách làm vỡ màn hình tivi. Lúc này có bà Nguyễn Thị U (Là hàng xóm bà Q) nghe trong nhà bà Q ồn ào nên vào xem thì H đi ra sân và dùng mũ bảo hiểm đập 01 phát vào nắp Capô xe ô tô biển số 81C-116.82 của gia đình bà Q nhưng không bị hư hỏng gì. Vừa lúc này, Công an phường TS, thành phố P nhận được tin báo nên đến bắt giữ H, lập biên bản phạm tội quả tang và báo cáo vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P. Ngay sau đó, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra, khám nghiệm hiện trường, ghi nhận các tài sản của bà Q đã bị H làm hư hỏng.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do bức tức về việc ông Lê Văn Tg có quan hệ bất chính với vợ của mình nên khoảng 10 giờ 50 phút ngày 02/12/2021, Bùi Ngọc H đi xe ôm đến nhà bà Q ở số 61/43 đường NDC, tổ 5, phường TS, thành phố P, tỉnh Gia Lai để tìm ông Tg nói chuyện nhưng không gặp ông Tg nên H bức, dùng mũ bảo hiểm đập vỡ kính mặt bàn, cửa kính và màn hình Tivi nhà bà Q. Sau đó H đã bồi thường 3.000.000đồng cho bà Q.

Tại Cáo trạng số 74/CTr-VKS ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố Bùi Ngọc H về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i và s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt Bùi Ngọc H từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Qua định giá, tại Bản kết luận định giá số 07/KL-HĐGD ngày 14/01/2022, của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố P, kết luận các tài sản đã bị hư hỏng là các tài sản đã qua sử dụng từ năm 2019, giá trị thiệt hại tính đến ngày 02/12/2021 là 4.775.000đồng; Cụ thể: 01 tấm kính màu xanh loại kính 05 ly (Kính cửa) diện (0,53 x 1,35)cm là 350.000đồng, 01 tấm kính màu trắng loại 08 ly (Kính bàn) 225.000đồng, 01 Tivi nhãn hiệu Sony 43inch Model NO.KD-43X700F 2018 bị vỡ màn hình diện (48 x 62)cm thay màn hình sử dụng được là 4.200.000đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận giám định số 07/KL-HĐGD ngày 14/01/2022, của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố P.

Ý kiến của người tham gia tố tụng:

- Người bị hại: chị Lê Thị Hồng Q (Lời khai tại hồ sơ): Ngày 02/12/2021 bị cáo vào nhà chị lớn tiếng và đập tài sản: Cửa kính, mặt bàn, màn hình tivi; chị bị mảnh vỡ kính văng vào chân gây thương tích nhẹ và không yêu cầu xử lý bị cáo về việc gây thương tích. Bị cáo đã bồi thường 3.000.000đồng, chị không có yêu cầu gì về dân sự.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như lời khai của người làm chứng, biên bản khám xét và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, giá trị tài sản hư hỏng là 4.775.000đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội cố ý làm hư hỏng tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đối với bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Tài sản và quyền sở hữu hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại trái pháp luật đến tài sản của người khác đều pH bị nghiêm trị theo quy định của pháp luật để không chỉ răn đe mà còn phòng ngừa chung đối với tội phạm.

[4]. Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo thì thấy rằng: Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi nhưng vì không kiềm chế được cảm xúc đã xâm phạm đến quyền tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần Q định cho bị cáo tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện để bị cáo cải tạo bản thân là cần thiết.

[4]. Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít

ng nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi Q định mức hình phạt.

Bị cáo có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, ổn định không cần thiết pH cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo.

[5]. Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 3.000.000đồng và người bị hại không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải Q.

[6]. Bị cáo H chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” .

2. *Về điều luật áp dụng:*

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 38; Điều 50; điểm b, i và s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015;

- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14;

3. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Bùi Ngọc H **06 (Sáu) tháng** tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **01 (Một) năm**, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/6/2022).

Giao bị cáo Bùi Ngọc H cho Ủy ban nhân dân phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì giải quyết theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. *Các vấn đề khác:*

- *Về án phí:* Buộc bị cáo Bùi Ngọc H phải nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- UBND phường Ia Kring, TP. P, Gia Lai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)
Vũ Thu Hương